

Nhằm hỗ trợ học sinh trong quá trình học môn Địa lý lớp 12 hiệu quả nhất, chúng tôi xin giới thiệu các bạn tham khảo **bộ tài liệu câu hỏi trắc nghiệm trắc nghiệm bài 31 Địa lý 12: Vấn đề phát triển thương mại, du lịch**. Giúp học sinh ôn tập, làm quen dạng bài trắc nghiệm. Nội dung chi tiết các em xem dưới đây.

**Bộ 17 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 12 Bài 31: Vấn đề phát triển thương mại, du lịch**

**Câu 1: Khu vực chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ phân theo thành phần kinh tế là:**

- A. Khu vực Nhà nước.
- B. Khu vực ngoài Nhà nước.
- C. Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài
- D. Khu vực tư nhân, tập thể.

**Câu 2: Nội thương phát triển mạnh nhất ở các vùng**

- A. Trung du và miền núi Bắc Bộ, đồng bằng sông Hồng, Đông Nam Bộ.
- B. Đồng bằng sông Hồng, Đông Nam Bộ, Duyên hải Nam Trung Bộ.
- C. Đồng bằng sông Hồng, Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long.
- D. Bắc Trung Bộ, Đồng bằng sông Hồng, Đông Nam Bộ.

**Câu 3: Thị trường xuất khẩu lớn nhất hiện nay của nước ta là:**

- A. Hoa Kỳ, Nhật Bản, Châu Phi.
- B. Hoa Kỳ, Nhật Bản, Nam Phi.
- C. Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc
- D. Hoa Kỳ, Trung Quốc, EU.

**Câu 4: Hàng nhập khẩu chủ yếu của nước ta không phải là:**

- A. nguyên liệu.
- B. hàng tiêu dùng.
- C. tư liệu sản xuất.
- D. nhiên liệu.

**Câu 5: Tài nguyên du lịch nào sau đây ở nước ta thuộc về nhóm tài nguyên du lịch tự nhiên**

- A. Vịnh Hạ Long.
- B. Phố cổ Hội An.
- C. Chùa Bái Đính.

D. Thánh địa Mỹ Sơn

**Câu 6: Các trung tâm du lịch lớn của nước ta gồm**

A. TP. Hồ Chí Minh, Đà Lạt, Hà Nội.

B. Hà Nội, Huế - Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh.

C. Hà Nội, Hạ Long, Nha Trang.

D. Huế - Đà Nẵng, Nha Trang, Cần Thơ.

**Câu 7: Nước ta có 3 vùng du lịch là:**

A. Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên.

B. Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Nam Bộ.

C. Bắc Bộ, Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên.

D. Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

**Câu 8: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 24, hãy cho biết tỉnh/ thành phố nào sau đây có giá trị xuất khẩu lớn hơn nhập khẩu?**

A. Hà Nội.

B. Hải Phòng.

C. Đồng Nai.

D. Bà Rịa – Vũng Tàu.

**Câu 9: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 24, hãy cho biết những nơi nào sau đây có tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tính theo đầu người đạt trên 16 tỉ đồng?**

A. TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng

B. TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương.

C. TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai.

D. TP. Hồ Chí Minh, Bà Rịa – Vũng Tàu.

**Câu 10: Chuyển biến cơ bản của Ngoại thương về mặt quy mô xuất khẩu là:**

A. tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng liên tục.

B. có nhiều mặt hàng xuất khẩu chủ lực

C. thị trường xuất khẩu ngày càng mở rộng.

D. có nhiều bạn hàng lớn như: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc.

**Câu 11: Hoạt động nội thương phát triển mạnh ở những vùng có**

- A. hàng hóa ít.
- B. kinh tế chậm phát triển.
- C. dân cư đông đúc.
- D. khí hậu ôn hòa, mát mẻ.

**Câu 12: Nguyên nhân nào sau đây được xem là chủ yếu nhất làm cho kim ngạch xuất khẩu nước ta liên tục tăng lên?**

- A. mở rộng và đa dạng hóa thị trường.
- B. tăng cường sản xuất hàng hóa.
- C. nâng cao năng suất lao động.
- D. tổ chức sản xuất hợp lí.

**Câu 13: Biểu hiện nào sau đây không nói lên sự giàu có của tài nguyên du lịch về mặt sinh vật của nước ta?**

- A. Hơn 30 vườn quốc gia.
- B. Nhiều loài động vật hoang dã, thủy hải sản.
- C. Nhiều nguồn nước khoáng, nước nóng.
- D. Có nhiều hệ sinh thái khác nhau.

**Câu 14: Hạn chế lớn nhất về các mặt hàng chế biến phục vụ xuất khẩu của nước ta là:**

- A. thuế xuất khẩu cao.
- B. tỉ trọng hàng gia công còn lớn.
- C. làm tăng nguy cơ ô nhiễm môi trường.
- D. chất lượng sản phẩm chưa cao.

**Câu 15: Hai địa điểm có khí hậu mát mẻ quanh năm và có giá trị nghỉ dưỡng cao ở nước ta là:**

- A. Mai Châu và Điện Biên.
- B. Kon Tum và Pắc Bó.
- C. Phan-xi-păng và Sa Pa.
- D. Đà Lạt và Sa Pa.

**Câu 16: Trong những năm gần đây, tỉ trọng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu sang thị trường Bắc Mỹ tăng mạnh chủ yếu là do**

- A. tác động của việc Việt Nam trở thành thành viên chính thức của WTO.

B. hàng hóa của Việt Nam không ngừng gia tăng về số lượng cũng như cải tiến về mẫu mã, chất lượng sản phẩm.

C. tác động của việc bình thường hóa quan hệ giữa Việt Nam với Hoa Kỳ.

D. đây là thị trường tương đối dễ tính, có dân số đông nên nhu cầu tiêu thụ hàng hóa lớn.

**Câu 17: Kim ngạch xuất, nhập khẩu của nước ta liên tục tăng chủ yếu do**

A. thị trường thế giới ngày càng mở rộng.

B. đa dạng hóa các đối tượng tham gia hoạt động xuất, nhập khẩu.

C. tăng cường nhập khẩu dây chuyền máy móc, thiết bị toàn bộ và hàng tiêu dùng.

D. sự phát triển của nền kinh tế trong nước cùng những đổi mới trong cơ chế quản lí.

**Đáp án bộ 17 câu hỏi Địa 12 Bài 31 trắc nghiệm: Vấn đề phát triển thương mại, du lịch**

**Câu 1:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

Khu vực ngoài Nhà nước chiếm tỉ trọng lớn nhất trong tổng mức bán lẻ và dịch vụ phân theo thành phần kinh tế (trên 80%).

**Câu 2:**

Đáp án cần chọn là: **C**

**Giải thích:**

Nội thương phát triển mạnh nhất ở các vùng Đồng bằng sông Hồng, Đông Nam Bộ và đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 3:**

Đáp án cần chọn là: **C**

**Giải thích:**

Thị trường xuất khẩu lớn nhất hiện nay của nước ta là Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc

**Câu 4:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của nước ta bao gồm chủ yếu là nguyên liệu, tư liệu sản xuất và một phần nhỏ là hàng tiêu dùng.

⇒ Nhiên liệu không phải là mặt hàng nhập khẩu của nước ta.

**Câu 5:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

Vịnh Hạ Long là khu du lịch tự nhiên ở nước ta (gồm các hang động, đảo đá, thắng cảnh đẹp).

**Câu 6:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

Các trung tâm du lịch lớn của nước ta gồm: Hà Nội, Huế - Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh.

**Câu 7:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Nước ta được chia thành 3 vùng du lịch: vùng du lịch Bắc Bộ, vùng du lịch Bắc Trung Bộ, vùng du lịch Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

**Câu 8:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 24:

B1. Nhận biết kí hiệu giá trị nhập khẩu (cột màu đỏ) và xuất khẩu (cột màu xanh).

B2. Xác định được tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có giá trị xuất khẩu lớn hơn nhập khẩu (cột màu xanh cao hơn cột màu đỏ).

**Câu 9:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 24:

B1. Nhận biết kí hiệu về tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tính theo đầu người trên 16 tỉ đồng.

B2. Xác định được hai thành phố có doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo đầu người trên 16 tỉ đồng là: TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương.

**Câu 10:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

Xác định từ khóa “**quy mô xuất khẩu**”. Quy mô xuất khẩu là tổng giá trị xuất khẩu và nhập khẩu.

⇒ Chuyển biến cơ bản của Ngoại thương về mặt quy mô xuất khẩu là: tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng liên tục.

**Câu 11:**

Đáp án cần chọn là: **C**

**Giải thích:**

Hoạt động nội thương là hoạt động buôn bán trao đổi hàng hóa ở trong nước, phục vụ nhu cầu tiêu dùng hàng hóa của dân cư.

⇒ dân cư đông đúc → thị trường tiêu thụ rộng lớn → thúc đẩy hoạt động nội thương phát triển.

**Câu 12:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

Hoạt động xuất khẩu phụ thuộc mạnh mẽ vào thị trường nước ngoài.

⇒ Cùng với quá trình hội nhập, mở cửa nền kinh tế, đặc biệt từ sau khi Việt Nam gia nhập WTO, thị trường xuất khẩu nước ta mở rộng, thúc đẩy sự tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu.

**Câu 13:**

Đáp án cần chọn là: **C**

**Giải thích:**

- Tài nguyên sinh vật bao gồm thực vật và động vật. Các vườn quốc gia, động vật hoang dã, hệ sinh thái...thuộc nhóm tài nguyên sinh vật.

⇒ Loại đáp án A, B, D

- Nguồn nước khoáng, nước nóng thuộc nhóm tài nguyên nước.

⇒ Đây **không phải** là biểu hiện giàu có của tài nguyên du lịch về mặt sinh vật.

**Câu 14:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

Nhờ thế mạnh về nguồn lao động dồi dào, giá rẻ

⇒ Các mặt hàng xuất khẩu của nước ta chủ yếu là dệt may, gia giày.

⇒ Ti trọng hàng gia công lớn (90 – 95% hàng dệt may). Đây là hạn chế lớn nhất về mặt hàng chế biến phục vụ xuất khẩu của nước ta

**Câu 15:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Hai địa điểm du lịch nổi tiếng, với khí hậu mát mẻ quanh năm và có giá trị nghỉ dưỡng cao ở nước ta là Đà Lạt (Lâm Đồng) và Sa Pa (Lào Cai).

**Câu 16:**

Đáp án cần chọn là: **C**

**Giải thích:**

Năm 1995, Việt Nam và Hoa Kỳ bình thường hóa quan hệ, quá trình trao đổi hàng hóa giữa hai quốc gia được đẩy mạnh hơn. Đây là một trong những thị trường xuất khẩu lớn nhất hiện nay của nước ta.

⇒ Ti trọng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu sang thị trường Bắc Mỹ tăng mạnh.

**Câu 17:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

- Các mặt hàng nhập khẩu của nước ta tăng lên và chủ yếu là nguyên liệu, tư liệu sản xuất

⇒ phục vụ cho các ngành sản xuất trong nước.

⇒ phản ánh sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế

- Thị trường xuất khẩu nước ta ngày càng mở rộng, thị trường lớn nhất là Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc → kim ngạch xuất khẩu ngày một tăng

⇒ đây là kết quả của chính sách đổi mới, hội nhập nền kinh tế của nước ta (Việt Nam gia nhập WTO, bình thường hóa quan hệ với Hoa Kỳ...).

Vậy: Kim ngạch xuất, nhập khẩu của nước ta liên tục tăng chủ yếu do *sự phát triển của nền kinh tế trong nước cùng những đổi mới trong cơ chế quản lí.*